

TH

**THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ      CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 481 /QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 23 tháng 01 năm 2014

|                                  |                 |
|----------------------------------|-----------------|
| CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CHÍNH PHỦ |                 |
| ĐẾN                              | Số: C.....      |
|                                  | Ngày 23/01/2014 |

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc hỗ trợ đột xuất cho người dân di cư tự do từ Campuchia  
về Việt Nam gặp khó khăn về đời sống trong năm 2013**

**THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ**

Căn cứ Luật tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội,  
Bộ trưởng Bộ Tài chính,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1. Đối tượng, phạm vi áp dụng**

**1. Đối tượng:**

Người Việt Nam di cư tự do từ Campuchia về nước chưa có hộ tịch,  
hộ khẩu gặp khó khăn về đời sống.

**2. Phạm vi áp dụng:**

Hỗ trợ cho các đối tượng nêu tại khoản 1 Điều này thuộc các tỉnh: An Giang,  
Long An, Kiên Giang, Tây Ninh, Bình Phước, Đồng Tháp và Đắk Nông.

**Điều 2. Nội dung và mức trợ giúp**

**1. Hỗ trợ đời sống:**

Vận dụng cơ chế, chính sách quy định tại Nghị định 67/2007/NĐ-CP  
ngày 13 tháng 4 năm 2007 của Chính phủ về chính sách trợ giúp các đối tượng  
bảo trợ xã hội và Nghị định số 13/2010/NĐ-CP ngày 27 tháng 02 năm 2010

của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 67/2007/NĐ-CP hỗ trợ 405 tấn gạo từ nguồn dự trữ quốc gia cho 8.989 người dân với mức hỗ trợ 15 kg gạo/người/tháng, thời gian hỗ trợ là 3 tháng.

**2. Hỗ trợ nhà ở:**

Hỗ trợ mua lều bạt làm nơi ở tạm cho 1.599 hộ dân với mức 3.000.000 đồng/hộ (hỗ trợ một lần), với tổng kinh phí hỗ trợ là 4.797 triệu đồng.

**3. Hỗ trợ y tế:**

Hỗ trợ thuốc khử trùng, phòng dịch cho 1.599 hộ dân với mức 50.000 đồng/hộ/tháng, thời gian hỗ trợ là 03 tháng, với tổng kinh phí hỗ trợ là 240 triệu đồng.

Hỗ trợ thuốc chữa bệnh thông thường cho 9.063 người với mức 50.000 đồng/người/tháng, tương đương mức Nhà nước hỗ trợ về y tế cho người nghèo ( $4,5\% \times 1.150.000$  đồng/người/tháng), thời gian hỗ trợ 03 tháng, với tổng kinh phí hỗ trợ là 1.359 triệu đồng.

**4. Hỗ trợ chi phí khám chữa bệnh:**

Hỗ trợ các cơ sở y tế công lập thực hiện nhiệm vụ khám, chữa bệnh cho đối tượng người Việt Nam di cư tự do từ Campuchia về nước chưa có hộ tịch, hộ khẩu, do phát sinh tăng nhiệm vụ.

**5. Hỗ trợ tiền ăn Tết Nguyên đán Giáp Ngọ năm 2014:**

Căn cứ số lượng đối tượng và điều kiện thực tế của địa phương, Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định hỗ trợ phù hợp với mức hỗ trợ cho người nghèo trên địa bàn.

**Điều 3. Nguyên tắc hỗ trợ**

1. Ngân sách trung ương hỗ trợ 405 tấn gạo từ nguồn dự trữ quốc gia và 6.396 triệu đồng từ nguồn dự phòng lĩnh vực chi đảm bảo xã hội của ngân sách trung ương năm 2013 để hỗ trợ đời sống, nhà ở, y tế theo quy định tại khoản 1, khoản 2 và khoản 3 Điều 2 Quyết định này, cụ thể:

a) Lương thực:

- Tỉnh An Giang: 3.491 nhân khẩu, 157 tấn gạo;
- Tỉnh Tây Ninh: 2.970 nhân khẩu, 134 tấn gạo;
- Tỉnh Long An: 1.433 nhân khẩu, 64 tấn gạo;
- Tỉnh Kiên Giang: 304 nhân khẩu, 14 tấn gạo;
- Tỉnh Đắk Nông: 24 nhân khẩu, 1 tấn gạo;
- Tỉnh Bình Phước: 767 nhân khẩu, 35 tấn gạo.

b) Kinh phí:

- Tỉnh An Giang: 798 hộ, 3.037 triệu đồng;
- Tỉnh Tây Ninh: 180 hộ, 1.013 triệu đồng;
- Tỉnh Long An: 322 hộ, 1.229 triệu đồng;
- Tỉnh Kiên Giang: 96 hộ, 348 triệu đồng;
- Tỉnh Đắk Nông: 8 hộ, 29 triệu đồng;
- Tỉnh Đồng Tháp: 22 hộ, 80 triệu đồng;
- Tỉnh Bình Phước: 173 hộ, 660 triệu đồng.

2. Ngân sách địa phương đảm bảo kinh phí khám, chữa bệnh và tiền ăn Tết Nguyên đán Giáp Ngọ năm 2014 nêu tại khoản 4 và khoản 5 Điều 2 Quyết định này.

**Điều 4. Tổ chức thực hiện**

1. Bộ Tài chính xuất cấp (không thu tiền) 405 tấn gạo từ nguồn dự trữ quốc gia và 6.396 triệu đồng từ nguồn dự phòng lĩnh vực chi đảm bảo xã hội của ngân sách trung ương năm 2013 để hỗ trợ đột xuất cho đối tượng.

2. Ủy ban nhân dân các tỉnh chỉ đạo các cơ quan chức năng tổ chức thực hiện hỗ trợ đột xuất cho đối tượng theo chức năng nhiệm vụ được giao.

**Điều 5. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.**

**Điều 6.** Các Bộ trưởng: Tài chính, Lao động - Thương binh và Xã hội, Kế hoạch và Đầu tư, Y tế và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh: An Giang, Long An, Kiên Giang, Tây Ninh, Bình Phước, Đồng Tháp, Đắk Nông và Thủ trưởng các cơ quan liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 6;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Ban Chỉ đạo Tây Nam Bộ;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTCP, TGĐ Công an, TDT, các Vụ: TKBT, TH, KTN, KGVX;
- Lưu: VT, KTTH (3).*40*

**KT. THỦ TƯỚNG  
PHÓ THỦ TƯỚNG**



**Vũ Văn Ninh**